**TRẮC NGHIỆM TỰ SOẠN GỬI TRÒ KHỐI 7 (Lưu ý: các trò đọc bài trước và đáp án)**

**Câu 1.** Cho các đặc điểm sau:

I. Da khô có vảy sừng bao bọc giúp ngăn cản sự thoát hơi nước của cơ thể.

II. Có cổ dài để phát huy vai trò giác quan đầu, tạo điều kiện bắt mồi dễ dàng.

III. Mắt có mi cử động để bảo vệ mắt.

IV. Có nước mắt để màng chất không bị khô.

V. Màng nhĩ nắm trong hốc nhỏ bên đầu để bảo vệ màng nhĩ và hướng dao động âm thanh vào

màng nhĩ.

VI. Thân dài, đuôi rất dài là động lực chính của sự di chuyển.

VII. Bàn chân có 5 ngón, có vuốt, thích hợp tham gia di chuyển trên cạn.

Có bao nhiêu đặc điểm thể hiện thằn lằn bóng đuôi dài thích nghi hoàn toàn với đời sống trên cạn?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 7 | B. 6 | C. 5 | D. 4 |

**Câu 2.** Nói về tập tính của thằn lằn bóng đuôi dài, có bao nhiêu phát biểu đúng?

I. Sống ở những nơi ẩm ướt.

II. Thích phơi nắng.

III. Bắt mồi vào ban đêm.

IV. Trú đông ở các hang đất ẩm ướt gần ao, hồ.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 0 | B. 1 | C. 2 | D. 3 |

**Câu 3.** Vai trò của thân và đuôi trong động tác di chuyển của thằn lằn bóng đuôi dài là:

A. Thân và đuôi uốn mình bám sát vào đất, tạo nên một trường lực vào đất đẩy con vật tiến lên.

B. Thân và đuôi uốn mình bám sát vào đất, tạo nên một phản lực vào đất đẩy con vật tiến lên.

C. Thân và đuôi uốn mình bám sát vào đất, tạo nên một quán tính đẩy con vật tiến lên.

D. Thân và đuôi uốn mình bám sát vào đất, tạo nên một lực ma sát vào đất đẩy con vật tiến lên.

**Câu 4.** Có bao nhiêu cơ quan giao phối trên cơ thể thằn lằn bóng đuôi dài đực?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 0 | B. 1 | C. 2 | D. 3 |

**Câu 5.** Sự phát triển trực tiếp của thằn lằn bóng đuôi dài mới nở thể hiện ở:

A. Con non đã biết đi tìm mồi mà không cần sự hướng dẫn của bố mẹ.

B. Con non đã biết đi tìm mồi mà chỉ sự hướng dẫn của bố mẹ trong thời gian ngắn.

C. Con non đã biết đi tìm mồi dưới sự hướng dẫn của bố mẹ trong thời gian dài.

D. Bố mẹ bắt mồi và mớm thức ăn cho con non.

**Câu 6.** Đâu là cơ quan hô hấp của thằn lằn bóng đuôi dài?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Phổi | C. Mang |
| B. Da | D. Phổi và da |

**Câu 7.** Quan sát hình vẽ sau về cấu tạo trong của

thằn lằn bóng đuôi dài Cho các nhận định sau. Có

bao nhiêu nhận định đúng?

I. Hình bên mô tả hệ tuần hoàn của thằn lằn bóng.

II. Tim 4 ngăn có vách hụt.

III. (a) là vách hụt.

IV. (b) là tâm thất.

V. (c) là tâm thất trái.

VI. (2) là mao mạch ở phổi.

VII. Máu nuôi cỏ thể là máu tươi.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 5 | B. 6 | C. 4 | D. 3 |

**Câu 8.** Thận sau của thằn lằn bóng đuôi dài tiến bộ hơn thận của ếch vì:

|  |  |
| --- | --- |
| A. Có khả năng tiết enzyme bài tiết | C. Có khả năng tiết hormone tuyến thượng thận |
| B. Có khả năng đẩy nước dư thừa vào máu | D. Có khả năng hấp thu lại nước. |

**Câu 9.** Cho các động vật sau: cá sấu Xiêm, rùa tai đỏ, rắn ráo, giun đất, giun đũa, thằn lằn bóng, đồi mồi, trăn, ba ba, cá hồi, cua, ếch giun, ễnh ương, cá chép. Có bao nhiêu loài thụ tinh trong?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 8 | B. 7 | C. 6 | D. 5 |

**Câu 10.** Cho các động vật sau: cá sấu Xiêm, rùa tai đỏ, rắn ráo, giun đất, giun đũa, thằn lằn bóng, đồi mồi, trăn, ba ba, cá cóc Tam Đảo, ếch giun, cua. Có bao nhiêu động vật thuộc lớp Bò sát?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 8 | B. 7 | C. 6 | D. 5 |